

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯƠNG KHÊ
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

SỐ: 22/2017/HSST
NGÀY 25/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG KHÊ, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quang Quý và Ông Bạch Đình Thiết

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Văn Đạt, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hương Khê

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 20/2017/HSST ngày 31/7/2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2017/HSST-QĐ ngày 10/8/2017 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Xuân C; sinh ngày 03/02/1990; sinh quán: xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; trú tại: Tổ dân phố X, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn 10/12; con ông Nguyễn Xuân T và bà Nguyễn Thị H; tiền án: ngày 24/4/2007 bị TAND huyện H, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 05/2007/HSST và ngày 26/4/2010 bị TAND tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 5 năm 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 24/2010/HSPT; tiền sự: chưa; bị tạm giam từ ngày 15/6/2017; có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Thị H; sinh năm 1962; sinh quán: xã T; huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; trú tại: Tổ dân phố X, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 7/10; con ông Nguyễn Khắc C và bà Trần Thị X (đều đã chết); tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/6/2017 đến ngày 12/7/2017; hiện tại ngoại ở địa phương; có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Trần Anh S; sinh năm: 1988; Địa chỉ: xóm 9, xã T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn N; sinh năm: 1993; Địa chỉ: xóm L, P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Duy M; sinh năm: 1991; Địa chỉ: Tổ dân phố Y, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Xuân T; sinh năm: 1958; Địa chỉ: Tổ dân phố X, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 10h30' ngày 14/6/2017, Công an huyện H phối hợp với Tổ công tác Phòng PC47 Công an tỉnh Hà Tĩnh bắt quả tang Nguyễn Thị H, sinh năm 1962, trú tại khối X, thị trấn H đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Trần Anh S, sinh năm 1988, trú tại xóm 9, xã T và Nguyễn Văn N, sinh năm 1993, trú tại xóm X, xã P, huyện H. Quá trình kiểm tra, thu giữ trên tay phải của S 01 gói giấy, bên trong có chất bột màu trắng đã lập biên bản niêm phong (Ký hiệu M1); thu giữ trong túi quần bên phải của S 01 gói giấy, bên trong có chất bột màu trắng (Ký hiệu M2); thu giữ trên người Nguyễn Thị H 379.000đ.

Tiến hành khám xét nhà ở của Nguyễn Thị H tại khối X, thị trấn H, Cơ quan điều tra phát hiện và thu giữ tại phản gỗ trong phòng ngủ của Nguyễn Xuân C (con trai Nguyễn Thị H) 01 cục chất bột màu trắng được gói bằng giấy thiếc màu vàng (Ký hiệu M3); trên xà gỗ 10 gói bọc bằng giấy trắng, bên trong mỗi gói có chứa chất bột màu trắng (Ký hiệu M4); thu giữ dưới gầm tủ lạnh trong nhà bếp 01 lọ nhựa đựng 28 gói bọc bằng giấy, bên trong mỗi gói có chất bột màu trắng (Ký hiệu M5).

Theo Kết luận giám định số 76/GĐMT-PC54 ngày 15/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Chất bột màu trắng ký hiệu M1 có trọng lượng 0,0257 gam; chất bột màu trắng ký hiệu M2 có trọng lượng 0,0268 gam; chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu M3 có trọng lượng 0,1290 gam; chất bột màu trắng ký hiệu M4 có trọng lượng 0,2554 gam; chất bột màu trắng ký hiệu M5 có trọng lượng 0,7970 gam, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H gửi đến giám định là Hê rô in (B1 44-45).

Tại cơ quan điều tra các đối tượng khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy muốn có tiền để sử dụng nên vào khoảng 19h ngày 10/6/2017 Nguyễn Xuân C đi xe mô tô xuống thành phố Hà Tĩnh mua 01 gói Hê rô in của một phụ nữ tên là Kim K với giá 21.000.000đ rồi đưa về nhà chia thành nhiều gói nhỏ vừa để sử dụng và đưa cho mẹ là Nguyễn Thị H cất giấu để bán lại cho các đối tượng nghiện lấy tiền tiêu xài, cụ thể:

Khoảng 10h30' ngày 14/6/2017 Trần Anh S và Nguyễn Văn N là các đối tượng nghiện đến nhà Nguyễn Thị H ở tổ dân phố X, thị trấn Hương Khê, huyện

H hỏi mua Hê rô in để sử dụng, H đồng ý. S đưa cho H 379.000đ, H lấy 02 gói Hê rô in đưa cho S thì bị lực lượng Công an bắt quả tang cùng tang vật. Cơ quan điều tra khám xét nhà ở thu giữ 01 cục và 38 gói Hê rô in.

Ngoài hành vi bị bắt quả tang, Nguyễn Xuân C và Nguyễn Thị H còn khai nhận đã bán Hê rô in cho các đối tượng nghiện trên địa bàn thị trấn H, cụ thể:

Khoảng 14h ngày 13/6/2017, Trần Anh S đến nhà của Nguyễn Thị H ở tổ dân phố X, thị trấn H gặp H hỏi mua Hê rô in để sử dụng. H đồng ý bán cho S 01 gói Hê rô in lấy 200.000đ (B1 113-116; 121-124).

Khoảng 19h ngày 13/6/2017, Nguyễn Duy M, sinh năm 1990, trú tại tổ dân phố Y, thị trấn H, huyện H là đối tượng nghiện đến chỗ ở của Nguyễn Xuân C ở tổ dân phố X, thị trấn H gặp C hỏi mua Hê rô in để sử dụng. C đồng ý và bán cho M 01 gói Hê rô in lấy 500.000đ (B1 79-85; 129-134).

Tại Cáo trạng số 20/CTr-KSĐT ngày 25/7/2017 của Viện trưởng VKSND huyện H truy tố đối với Nguyễn Xuân C, Nguyễn Thị H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Xuân C, Nguyễn Thị H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu trên. Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Xuân C từ 8 đến 9 năm tù; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Thị H từ 5 đến 6 năm tù. Các bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, không kêu oan, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của Trần Anh S, Nguyễn Văn N, Nguyễn Duy M tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ thu thập có tại hồ sơ được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định: Ngày 10/6/2017 Nguyễn Xuân C đi xuống thành phố Hà Tĩnh mua Hê rô in về nhà chia ra thành nhiều gói nhỏ mục đích vừa để sử dụng và giao cho mẹ là bị cáo Nguyễn Thị H cất giấu để bán lại cho các đối tượng nghiện lấy lời, cụ thể: vào lúc 10h30' ngày 14/6/2017 Nguyễn Thị H trực tiếp bán 02 gói Hê rô in có trọng lượng 0,052 gam cho Trần Anh S và Nguyễn Văn N giá 379.000đ thì bị Công an bắt quả tang, khám xét thu giữ tại nhà ở của H 38 gói và 01 cục Hê rô in, tổng trọng lượng số Hê rô in bị thu giữ là 1,2339 gam.

Ngoài hành vi phạm tội quả tang trên, quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Thị H và Nguyễn Xuân C đã tự khai nhận ra hành vi phạm tội trước đó, cụ thể: vào lúc khoảng 14h ngày 13/6/2017, Nguyễn Thị H trực tiếp bán cho Trần Anh S 01 gói Hê rô in giá 200.000đ và vào khoảng 19h ngày 13/6/2017, Nguyễn Xuân C trực tiếp bán cho Nguyễn Duy M, sinh năm 1990, trú tại tổ dân phố Y thị trấn H 01 gói Hê rô in giá 500.000đ.

Bị cáo Nguyễn Xuân C phải chịu trách nhiệm đồng phạm với bị cáo Nguyễn Thị H trong các lần bị cáo H bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng trên và 01 lần bị cáo C trực tiếp bán ma túy cho Nguyễn Duy M, bởi bị cáo C là người mua ma túy về vừa sử dụng và giao cho mẹ là bị cáo Nguyễn Thị H cất giấu để bán lại cho các đối tượng nghiện lấy lời. Bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu trách nhiệm 02 lần trực tiếp bán ma túy. Do đó, các bị cáo cùng phải chịu tình tiết tăng nặng định khung “Phạm tội nhiều lần” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Xuân C có 02 tiền án chưa được xóa án, nay lại phạm tội mới nên phải chịu thêm tình tiết tăng nặng định khung “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Xuân C đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Thị H đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng số 20/CTr-KSĐT ngày 25/7/2017 của Viện trưởng VKSND huyện H truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý về ma túy của Nhà nước. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Tuy nhiên, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ là “Thành khẩn khai báo” quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; sau khi bị cáo H bị bắt phạm tội quả tang, các bị cáo đã tự khai báo ra hành vi phạm tội trước đó nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ “tự thú” quy định tại điểm o khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; bị cáo H hiện tại sức khỏe yếu đang phải điều trị bệnh tật đau cơn thắt ngực và thiếu máu não, cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ khác tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xét vị trí, vai trò, tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo trong vụ án thấy Nguyễn Xuân C là bị cáo giữ vị trí, vai trò chính, là người khởi xướng việc đưa ma túy cho bị cáo Nguyễn Thị H cất giấu để bán lại cho các đối tượng nghiện trên địa bàn; bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, có nhân thân xấu với 02 tiền án, phạm tội thuộc tái phạm nguy hiểm, nên cần phải xét xử thật nghiêm để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo cũng như đấu tranh phòng ngừa loại tội phạm này như lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát với mức án 8 năm tù là phù hợp.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị H tham gia thực hiện hành vi phạm tội có phần nhận thức pháp luật hạn chế và do sự áp lực, lệ thuộc từ tình thương giữa người mẹ với con trai là bị cáo Nguyễn Xuân C, nên có xử sự không đúng dẫn đến phạm tội; bị cáo có nhân thân tốt, nhiều tình tiết giảm nhẹ, do đó cần áp dụng Điều 47 BLHS để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt như Đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt 4 năm 6 tháng tù là phù hợp với vị trí vai trò, tính chất hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự thì ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị áp dụng một số hình phạt bổ sung. Xét thấy bị cáo Nguyễn Xuân C có mục đích bán ma túy kiếm lời để mua ma túy sử dụng, là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp; bị cáo Nguyễn Thị H là người bán ma túy cho con trai, không có mục đích tư lợi, do đó cần miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về biện pháp tư pháp: ngoài số tiền 379.000đ bị thu giữ là vật chứng trong vụ án, thì bị cáo H còn bán 01 lần ma túy cho Sơn lấy 200.000đ, đã đưa số tiền này cho bị cáo C và bị cáo C bán 01 lần ma túy cho Nguyễn Duy M lấy 500.000đ. Đây là số tiền bị cáo C được hưởng lợi do phạm tội mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự.

Về xử lý vật chứng: số Hê rô in và 01 lọ nhựa dán nhãn Berberin là vật cấm lưu hành, không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự. Số tiền 379.000đ thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị H do bán ma túy mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo điểm c khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự.

Đối với chiếc xe mô tô bị cáo C dùng đi mua ma túy tại thành phố Hà Tĩnh là xe của ông Nguyễn Xuân T bỏ để bị cáo, ông T không biết bị cáo C mượn xe đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Xuân T trong giai đoạn điều tra là đúng pháp luật.

Liên quan đến vụ án còn có Trần Anh S, Nguyễn Văn N và Nguyễn Duy M là người nghiện ma túy, mua Hê rô in của Nguyễn Xuân C và Nguyễn Thị H với mục đích để sử dụng và số Hê rô in thu giữ trên người S lúc bắt quả tang chưa đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan điều tra đã quyết định xử phạt hành chính là đúng pháp luật. Đối với người đàn bà có tên là Kim K là người bán ma túy cho Nguyễn Xuân C ở thành phố Hà Tĩnh, Cơ quan điều tra Công an huyện H đang phối hợp với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Tĩnh tiến hành xác minh, khi nào bắt giữ được sẽ tiến hành xử lý ở vụ án khác.

Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các Nguyễn Xuân C và Nguyễn Thị H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 194; điểm p, o khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân C 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 15/6/2017.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 04 năm 06 tháng tù. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/6/2017 đến ngày 12/7/2017 là 28 ngày. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

Về biện pháp tư pháp: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự, tịch thu sung quỹ Nhà nước của bị cáo Nguyễn Xuân C 700.000đ.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số Hê rô in đựng trong phong bì niêm phong và 01 lọ nhựa dán nhãn Berberin; áp dụng điểm c khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự, tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 379.000đ thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị H.

(Tình trạng, đặc điểm của vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/7/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H giữa Cơ quan điều tra Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H).

Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23; khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Xuân C, Nguyễn Thị H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận: <ul style="list-style-type: none">- Bị cáo;- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;- VKSND huyện H;- Công an huyện H;- Chi cục THADS huyện H;- THA Hình sự;- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;- TAND tỉnh Hà Tĩnh;- Lưu HSVA - VPTA.	TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa Nguyễn Thanh Tùng
---	--